

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 06/01/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Tình hình mặn tại các vàm và vận hành các công đầu mỗi ngày 08/01/2023 như sau: Độ mặn tại các vàm: Hưng Mỹ 7,3‰ cách cửa biển 23km (tăng 0,9‰ so với tuần trước); Đức Mỹ 0‰ cách cửa biển 50km (giảm 1,32‰ so với tuần trước); Trà Kha 7,6‰ cách cửa biển 20km (tăng 3,9‰ so với tuần trước); Cầu Quan 4,2‰ cách cửa biển 40km (giảm 2,46‰ so với tuần trước); Bông Bót 0,02‰ cách cửa biển 55km (giảm 0,06‰ so với tuần trước). Hiện đang vận hành các công: Láng Thê, Càn Chông, Mỹ Văn và Rạch Rum (đóng trữ); Cái Hóp vào 1 ra 1 (V1R1); Bông Bót (V2R0); Tân Dinh (V2R1).

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

+ Vụ Thu Đông: Thu hoạch 4.178 ha, nâng tổng số đến nay thu hoạch 61.681 ha, chiếm 95,39% diện tích xuống giống, năng suất 5,09 tấn/ha (giảm 0,12 tấn/ha so cùng kỳ là do mưa nhiều và phân bố liên tục: Tác động vào giai đoạn đẻ nhánh vì mực nước trên nội đồng cao, khó rút nước nên lúa đẻ nhánh kém, số chồi hữu hiệu ít; vào giai đoạn trổ gặp mưa liên tục gây ảnh hưởng quá trình thụ phấn của cây lúa, tỉ lệ hạt chắc trên bông giảm, tỉ lệ lem lép hạt cao, ảnh hưởng đến năng suất lúa). Giai đoạn sinh trưởng còn lại: Chín 2.982 ha. Hiện nay, diện tích lúa trên đồng trong giai đoạn chín, thu hoạch nên diện tích nhiễm sâu bệnh không đáng kể.

+ Vụ mùa: Xuống giống 1.142 ha (huyện Châu Thành 440 ha, Cầu Ngang 120 ha, Trà Cú 582 ha); Thu hoạch 300 ha, năng suất 5,3 tấn/ha. Giai đoạn sinh trưởng còn lại chín 842 ha.

+ Vụ Đông Xuân: Xuống giống 8.841 ha, nâng tổng diện tích xuống giống đến nay 54.335 ha, vượt 5,03% kế hoạch (Tuy nhiên qua trao đổi, rà soát, báo cáo từ địa phương, dự kiến khả năng còn tiếp tục xuống giống diện tích khoảng 3.846,8 ha sẽ dứt điểm đến ngày 15/01/2023). Hiện nay, các giai đoạn sinh trưởng gồm: mạ 24.844 ha, đẻ nhánh 22.683 ha, đòng trổ 6.807 ha. Tình hình sâu bệnh: Trong tuần có 537 ha lúa bị nhiễm sâu bệnh, gồm: bọ trĩ 50 ha (mật số 2.500 -5.000 con/m²), tập trung xã Song Lộc của huyện Châu Thành; sâu cuốn lá nhỏ gây hại 15 ha (mật số 10

- 20 con/m²), tập trung xã Mỹ Cẩm, An Trường A huyện Càng Long, ốc bươu vàng 215 ha (tỉ lệ gây hại 5 - 10%), tập trung ở các xã của huyện Cầu Ngang và chuột: Chuột 33 ha tập trung một số huyện Càng Long .

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 998 ha màu Đông Xuân 2022-2023, nâng tổng số đến nay 8.067 ha, gồm: Màu lương thực 828 ha, màu thực phẩm 5.919 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 1.320 ha.

b) Chăn nuôi và thú y:

Tổ chức vận động tiêm phòng vaccine Cúm gia cầm trên 26 ngàn con, LMLM 50 con bò, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 4,39 ngàn liều và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 133 liều.

** Tình hình dịch bệnh:*

Các loại dịch bệnh nguy hiểm như: Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Đại chố cơ bản được kiểm soát.

Dịch tả heo Châu Phi: Trong tuần, bệnh Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) phát sinh thêm 02 hộ mới tại xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè; số heo nghi, mắc bệnh 39 con, tổng đàn 39 con, tiêu hủy heo bị bệnh, nghi bệnh, chết 39 con, trọng lượng heo tiêu hủy 1.866 kg (*lũy kế 34.323 kg*). Hiện nay, chỉ còn 02 xã: Kim Hòa, huyện Cầu Ngang và Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, có dịch bệnh chưa qua 21 ngày.

c) Thủy sản:

- Nuôi trồng thủy sản: Thả nuôi 137,28 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 1.762 ha. Nâng đến nay thả nuôi 643,2 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 7.141 ha, cụ thể:

+ Vùng nước mặn, lợ: Thả nuôi 27,8 triệu con tôm sú giống, diện tích 523 ha; 88 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 114 ha; 3,2 triệu con giống cua biển, diện tích 476,3 ha. Nâng đến nay thả nuôi 126,8 triệu con tôm sú giống, diện tích 3.051 ha; 477,4 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 435,8 ha (thâm canh mật độ cao 231,6 triệu con, diện tích 100,4 ha); 16,28 triệu con giống cua biển, diện tích 2.996 ha.

+ Vùng nước ngọt: Thả nuôi 18,28 triệu con cá các loại với diện tích 649 ha. Nâng đến nay thả nuôi 22,68 triệu con cá các loại với diện tích 658 ha.

- Khai thác thủy, hải sản: Sản lượng 130 tấn (14 tấn tôm); trong đó, khai thác nội đồng 13 tấn (02 tấn tôm), khai thác hải sản 117 tấn (52 tấn tôm). Nâng đến nay sản lượng 910 tấn (59 tấn tôm); trong đó, khai thác nội đồng 35 tấn (07 tấn tôm), khai thác hải sản 875 tấn (52 tấn tôm).

Thu mua, chế biến: Các doanh nghiệp thu mua 17 tấn tôm thẻ, chế biến 05 tấn, tiêu thụ 05 tấn, kim ngạch xuất khẩu 18,28 ngàn USD. Nâng đến nay các doanh nghiệp thu mua 52 tấn tôm thẻ, chế biến 30 tấn, tiêu thụ 17 tấn, kim ngạch xuất khẩu 202,8 ngàn USD.